

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày: 19/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quách Thị Phương Thuý.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Long- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXXST-HS 07/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/HSST-QĐ ngày 13/3/2018 đối với bị cáo:

Phạm Thu T, sinh năm 1986. ĐKKHKT và chỗ ở: Số 13/75 C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Ngọc N và bà Nguyễn Thị H. Có chồng là Đào Duy K và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Văn G, sinh năm 1996.

Trú quán: Khu 4, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000.

Trú quán: Thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Phạm Thu T thường bán số lô, số đề trái phép cho khách. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 31/01/2018, tại khu vực vỉa hè

trước cửa số nhà 307 phố N, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương, T bán cho Trần Văn G các số lô 08, 80, 10; mỗi số 50 điểm; 20.000đ/điểm và các số đề là 08, 80; mỗi số 100.000đ; T khuyến mại thêm mỗi số đề là 10.000đ. T bán cho Nguyễn Văn Đ các số lô 01, 10; mỗi số 50 điểm; 20.000đ/điểm. G trả cho T tổng số tiền mua các số lô, số đề là 3.200.000đ; Đ trả cho T tổng số tiền mua các số lô là 2.000.000đ. T ghi các số lô, số đề vào tờ giấy tích kê rồi đưa cho G, Đ và ghi lại các số lô, số đề bán cho G, Đ vào một tờ giấy để giữ lại so sánh kết quả. Lúc này, lực lượng Công an đến bắt quả tang, thu giữ 03 tờ giấy ghi các số lô, số đề, 01 bút bi nhãn hiệu TL-027 màu xanh và số tiền 5.200.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Thu T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Trần Văn G và Nguyễn Văn Đ bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 55/QĐ-VKS ngày 28/02/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Thu T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố Phạm Thu T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Phạm Thu T từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ sung quỹ Nhà nước. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.200.000đ. Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 20.000đ của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL-027 màu xanh. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 31/01/2018, tại khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 307 phố N, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Phạm Thu T có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Trần Văn G và anh Nguyễn Văn Đ, được thua tính bằng tiền. Tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 5.220.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì

muốn hưởng lợi bất chính một cách nhanh chóng nên vẫn cố ý thực hiện. Số tiền bị cáo đánh bạc trái phép là 5.220.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc trái phép không lớn và chưa được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

Anh Trần Văn G và anh Nguyễn Văn Đ có hành vi đánh bạc trái phép với số tiền dùng đánh bạc lần lượt là 3.200.000đ và 2.000.000đ. Tuy nhiên, nhân thân G và Đ chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chỉ bị xử lý hành chính là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Số tiền 5.220.000đ là tiền dùng đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Cơ quan điều tra đã thu giữ 5.200.000đ nên cần tịch thu số tiền còn lại của bị cáo là 20.000đ nộp ngân sách nhà nước. Chiếc bút bi nhãn hiệu TL-027 màu xanh là công cụ phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. 03 tờ giấy ghi các số lô, số đề là vật chứng và cũng là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thu T phạm tội “Đánh bạc”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Thu T 22.000.000đ (*hai mươi hai triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.200.000đ (*năm triệu hai trăm nghìn đồng*).

- Tịch thu của bị cáo Phạm Thu T số tiền 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước (chưa thu).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bút bi nhãn hiệu TL-027 màu xanh.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 03 tờ giấy ghi các số lô, số đề (BL 38, 39, 40).

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/3/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Buộc Phạm Thu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/3/2018)./

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Quách Thị Phương Thuý